

CÔNG BỐ THÔNG TIN

2018

HOẠT ĐỘNG
SẢN XUẤT
KINH DOANH





Thực hiện trách nhiệm công bố thông tin doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và Bộ Quốc phòng (BQP), Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel) báo cáo nội dung công bố thông tin năm 2018.



Thông tin
Doanh nghiệp



Cơ cấu
tổ chức



Danh sách
các công ty



Lịch sử
hoạt động



Mục tiêu đến
năm 2020



Kết quả 2018
Mục tiêu 2019



01

THÔNG TIN
DOANH NGHIỆP

I. TÊN GỌI, ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ CHÍNH, NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

	Tên doanh nghiệp	TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI
	Mã số doanh nghiệp	0100109106
	Tên viết tắt	VIETTEL
	Loại hình doanh nghiệp	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên
	Địa chỉ	Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
	Người đại diện theo pháp luật	LÊ ĐĂNG DŨNG Chức danh: Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc Tập đoàn Sinh năm: 1959 Giới tính: Nam Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Thông tin
Doanh nghiệpCơ cấu
tổ chứcDanh sách
các công tyLịch sử
hoạt độngMục tiêu đến
năm 2020Kết quả 2018
Mục tiêu 2019

02

CƠ CẤU TỔ CHỨC

Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội được tổ chức và hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con.

CƠ CẤU QUẢN LÝ CỦA VIETTEL

CHỦ TỊCH
KIỂM TỔNG GIÁM ĐỐC



CÁC PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



KIỂM SOÁT VIÊN



KẾ TOÁN TRƯỞNG



BỘ MÁY GIÚP VIỆC

là các ban chuyên môn nghiệp vụ, kiểm soát nội bộ

VIETTEL không tổ chức Hội đồng thành viên, về định hướng chiến lược, kế hoạch, các dự án lớn, nhân sự, các việc quan trọng của Tập đoàn do Đảng ủy Tập đoàn quyết định.

Công ty mẹ trực tiếp kinh doanh lĩnh vực chính là **viễn thông và nghiên cứu sản xuất công nghệ cao**.

Có tổ chức bộ máy tham mưu giúp việc và các trung tâm dịch vụ dùng chung (Tài chính, nhân sự, mua sắm)



Thông tin
Doanh nghiệp



Cơ cấu
tổ chức



Danh sách
các công ty



Lịch sử
hoạt động



Mục tiêu đến
năm 2020



Kết quả 2018
Mục tiêu 2019



CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC
TẬP ĐOÀN ĐƯỢC TỔ
CHỨC THEO CÁC KHỐI

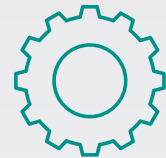
Viễn thông trong nước



Viễn thông nước ngoài

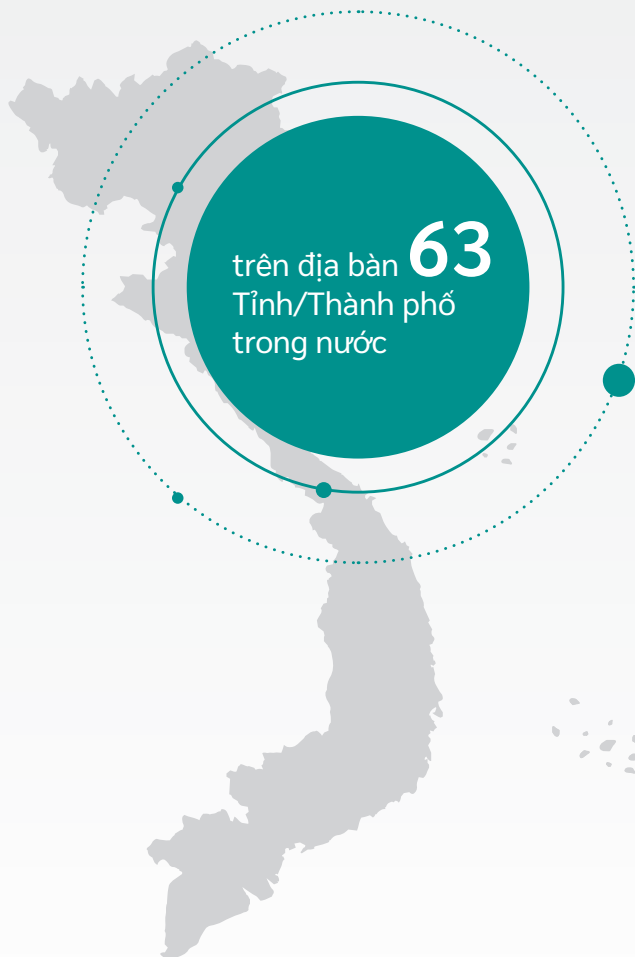


Nghiên cứu sản xuất

Công nghệ thông tin và
an ninh mạng

Truyền thống

VIETTEL TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG SXKD

**10** thị trường nước ngoài

Trong đó, bộ máy được tổ chức sâu đến tuyến huyện, hệ thống kênh bán, mạng lưới phân phối tổ chức đến tuyến xã.

Thông tin
Doanh nghiệpCơ cấu
tổ chứcDanh sách
các công tyLịch sử
hoạt độngMục tiêu đến
năm 2020Kết quả 2018
Mục tiêu 2019

03

DANH SÁCH CÁC CÔNG TY DO TẬP ĐOÀN
NĂM GIỮ TRÊN 50% VỐN ĐIỀU LỆ

I. CÁC ĐƠN VỊ HẠCH TOÁN PHỤ THUỘC CÔNG TY MẸ

(17 đầu mối và 63 Viettel tỉnh/Tp)

- Tổng Công ty Viễn thông Viettel.
- Tổng Công ty Mạng lưới Viettel.
- Tổng Công ty Giải pháp Doanh nghiệp Viettel.
- Công ty Quản lý tài sản Viettel.
- Công ty Truyền thông Viettel.
- Công ty An ninh mạng Viettel.
- Học viện Viettel.
- Viện Nghiên cứu và Phát triển Viettel.
- Viện Hàng không vũ trụ Viettel.
- Trung tâm Không gian mạng Viettel.
- Trung tâm Nghiên cứu công nghệ mạng Viettel.
- Trung tâm Nghiên cứu và phát triển vi mạch Viettel.
- Trung tâm Thể thao Viettel.
- 63 đơn vị phụ thuộc tại 63 tỉnh/Thành phố: Viettel tỉnh/Thành phố.
- Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội tại nước Cộng hòa Nam Phi.
- Văn phòng đại diện Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội tại Singapore.
- Văn phòng đại diện Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội tại nước Cộng hòa Haiti.
- Văn phòng đại diện Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội tại nước Cộng hòa Kenya.

Thông tin
Doanh nghiệpCơ cấu
tổ chứcDanh sách
các công tyLịch sử
hoạt độngMục tiêu đến
năm 2020Kết quả 2018
Mục tiêu 2019

II. CÁC CÔNG TY THÀNH VIÊN CỦA VIETTEL

06 Công ty con do Viettel sở hữu **100%** vốn điều lệ

- Công ty TNHH một thành viên Thương mại và Xuất nhập khẩu Viettel.
- Công ty TNHH một thành viên Thông tin M1.
- Công ty TNHH một thành viên Thông tin M3.
- Công ty TNHH một thành viên Đầu tư công nghệ Viettel.
- Công ty Viettel America (tại Mỹ).
- Công ty VTE Technologies Sarl (tại Pháp).

08 Công ty con do Viettel sở hữu **50 - 100%** vốn điều lệ

- Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư quốc tế Viettel.
- Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel.
- Tổng Công ty Cổ phần Công trình Viettel.
- Công ty Cổ phần Tư vấn thiết kế Viettel.
- Công ty Cổ phần Xi măng Cẩm Phả.
- Công ty TNHH hai thành viên Viettel - CHT.
- Công ty Viettel Peru.
- Công ty Viettel Russia.



Thông tin
Doanh nghiệp



Cơ cấu
tổ chức



Danh sách
các công ty



Lịch sử
hoạt động



Mục tiêu đến
năm 2020



Kết quả 2018
Mục tiêu 2019



04

LỊCH SỬ
HOẠT ĐỘNG

I. NHỮNG MỐC LỊCH SỬ

01/06/1989

- Thành lập **Tổng Công ty Điện tử thiết bị thông tin** trực thuộc Bộ Tư lệnh Thông tin liên lạc, Bộ Quốc phòng. Đây là dấu son lịch sử đánh dấu sự ra đời và ngày 01/6 đã trở thành ngày truyền thống hàng năm của Viettel.

27/7/1993

- Căn cứ Thông báo số 198/TB ngày 13/7/1993 của Văn phòng Chính phủ về ý kiến của Thủ tướng Chính phủ đồng ý cho phép thành lập lại doanh nghiệp Nhà nước, Bộ Quốc Phòng ra Quyết định số 336/QĐ-QP thành lập Công ty Điện tử thiết bị thông tin, tên giao dịch là **SIGELCO**, trụ sở chính tại 16 Cát Linh, Hà Nội.

14/7/1995

- Thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Quốc Phòng ra Quyết định số 615/QĐ-QP đổi tên Công ty Điện tử thiết bị thông tin thành **Công ty Điện tử - Viễn thông Quân đội**, tên giao dịch quốc tế là **VIETEL** (Lúc này cụm chữ chỉ có 01 chữ T).

Thông tin
Doanh nghiệpCơ cấu
tổ chứcDanh sách
các công tyLịch sử
hoạt độngMục tiêu đến
năm 2020Kết quả 2018
Mục tiêu 2019

27/4/2004

- Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ra Quyết định số 51/QĐ-QP: từ 01/7/2004 điều chuyển Công ty Viễn thông Quân đội từ Binh chủng Thông tin Liên lạc về trực thuộc Bộ Quốc Phòng với tên gọi Công ty Viễn thông Quân đội, tên giao dịch là **VIETTEL**.

02/3/2005

- Thủ tướng Phan Văn Khải đã ký Quyết định thành lập **Tổng Công ty Viễn thông Quân đội**. Đây là dấu ấn khẳng định bước phát triển mới của Tổng Công ty cả về quy mô, năng lực và kinh nghiệm trong lĩnh vực viễn thông (từ Công ty phát triển thành Tổng Công ty).

06/4/2005

- Bộ Quốc Phòng có Quyết định số 45/2005/BQP về việc thành lập Tổng Công ty Viễn thông Quân đội, tên giao dịch quốc tế tiếng Anh là **VIETTEL CORPORATION**, viết tắt là **VIETTEL**.



Thông tin
Doanh nghiệp



Cơ cấu
tổ chức



Danh sách
các công ty



Lịch sử
hoạt động



Mục tiêu đến
năm 2020



Kết quả 2018
Mục tiêu 2019





14/12/2009

- Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 2078/QĐ-TTg về việc phê duyệt Đề án thí điểm thành lập Tập đoàn Viễn thông Quân đội và Quyết định số 2079/QĐ-TTg thành lập Tập đoàn Viễn thông Quân đội.

19/7/2017

- Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 1059/QĐ-TTg về việc công nhận Viettel là Doanh nghiệp Quốc phòng an ninh.

05/01/2018

- Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã phê duyệt Nghị định số 05/2018/NĐ-CP về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội.



Thông tin
Doanh nghiệp



Cơ cấu
tổ chức



Danh sách
các công ty



Lịch sử
hoạt động



Mục tiêu đến
năm 2020



Kết quả 2018
Mục tiêu 2019



II. CÁC MỐC PHÁT TRIỂN CÁC DỊCH VỤ KINH DOANH BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG



07/1997

Triển khai
dịch vụ **Bưu chính**

10/2000

Triển khai dịch vụ Điện
thoại đường dài **178**,
công nghệ **VoIP**

10/2002

Khai trương
dịch vụ **Internet**

09/2003

Triển khai dịch vụ
Điện thoại Cố định

10/2009

Khai trương mạng
Unitel tại thị trường Lào

02/2009

Khai trương mạng **Metfone**
tại thị trường Campuchia

03/2007

Triển khai dịch vụ **Điện
thoại cố định không
dây**

10/2004

Khai trương dịch vụ
Điện thoại Di động

03/2010

Khai trương dịch vụ
3G tại Việt Nam

09/2011

Khai trương mạng **Natcom**
tại thị trường Haiti

05/2012

Khai trương mạng
Movitel tại thị trường
Mozambique

03/2013

Khai trương mạng
Telemor tại thị trường
Đông Timor

10/2015

Khai trương mạng
Halotel tại thị trường
Tanzania

03/2015

Khai trương mạng
Lumitel tại thị trường
Burundi

10/2014

Khai trương mạng **Bitel**
tại thị trường Peru

09/2014

Khai trương mạng **Nextel**
tại thị trường Cameroon

04/2017

Triển khai kinh doanh
dịch vụ **4G** tại Việt Nam

06/2018

Khai trương mạng
Mytel tại thị trường
Myanmar

06/2018

Triển khai kinh doanh dịch vụ
ViettelPay tại Việt Nam.Thông tin
Doanh nghiệpCơ cấu
tổ chứcDanh sách
các công tyLịch sử
hoạt độngMục tiêu đến
năm 2020Kết quả 2018
Mục tiêu 2019

05 MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2020

► MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Xây dựng tập đoàn trở thành
Tập đoàn Công nghiệp, Viễn
thông toàn cầu

là một trong **20** doanh nghiệp
viễn thông **lớn nhất thế giới**

✓ DOANH THU **400.000 - 500.000** tỷ đồng

✓ LỢI NHUẬN **46.000 - 50.000** tỷ đồng

Công tác điều hành, quản lý

Cải cách hệ thống cơ chế chính sách để phù hợp với mô hình tổ chức của Tập đoàn toàn cầu. Chuyển dịch công tác quản lý từ đánh giá kết quả sang đánh giá năng suất, chất lượng, hiệu quả.

VIỄN THÔNG

TRONG NƯỚC



Đầu tư mạng 4G/5G phủ khắp đất nước, phổ cập dịch vụ data



Mỗi người dân sử dụng 01 Smartphone, mỗi hộ gia đình 01 đường cáp quang là nền tảng để xây dựng xã hội số, thành phố thông minh, bùng nổ dịch vụ số



Đưa dịch vụ viễn thông - CNTT vào mọi lĩnh vực của đời sống xã hội; Xây dựng nền tảng kết nối IoT và Cloud.

NƯỚC NGOÀI



Mở rộng thị trường đầu tư đạt quy mô dân số

400 - 500 triệu người



#10

công ty viễn thông toàn cầu.



Thông tin
Doanh nghiệp



Cơ cấu
tổ chức



Danh sách
các công ty



Lịch sử
hoạt động



Mục tiêu đến
năm 2020



Kết quả 2018
Mục tiêu 2019



Công nghệ thông tin

- 1 Kết hợp Viễn thông, CNTT, An ninh mạng, không gian mạng: Là nền tảng cho Chính phủ điện tử
- 2 Cung cấp giải pháp cho Doanh nghiệp
- 3 Đóng vai trò trung tâm trong việc làm bùng nổ dịch vụ an ninh mạng tại Việt Nam, tạo ra ngành công nghiệp an ninh mạng
- 4 Cung cấp dịch vụ an ninh mạng, làm chủ không gian mạng, đảm bảo an ninh quốc gia.

Nghiên cứu sản xuất

Đẩy mạnh 3 ngành công nghiệp công nghệ cao:



► nhằm bắt nhịp cùng thế giới trong cuộc cách mạng 4.0

Làm chủ công nghệ, sản xuất các loại thiết bị viễn thông công nghệ cao cho thị trường trong và ngoài nước.

Các lĩnh vực truyền thống

Thúc đẩy, tăng trưởng đột phá và vươn ra toàn cầu trên các hoạt động: Thương mại và Thương mại điện tử, Bưu chính - Logistics, Xây lắp công trình và Quản lý hạ tầng mạng viễn thông.



Thông tin
Doanh nghiệp



Cơ cấu
tổ chức



Danh sách
các công ty



Lịch sử
hoạt động



Mục tiêu đến
năm 2020



Kết quả 2018
Mục tiêu 2019










06

KẾT QUẢ 2018
MỤC TIÊU 2019

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỤC TIÊU NĂM 2018

1.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu

CHỈ TIÊU	CÔNG TY MẸ	TOÀN TẬP ĐOÀN
 Tổng doanh thu	168.300 tỷ đồng	233.829 tỷ đồng
 Lợi nhuận trước thuế	37.204 tỷ đồng	37.310 tỷ đồng
 Lợi nhuận sau thuế	29.939 tỷ đồng	28.836 tỷ đồng
 Vốn chủ sở hữu	140.940 tỷ đồng	132.924 tỷ đồng
 Vốn điều lệ	131.957 tỷ đồng	131.957 tỷ đồng
 Nợ nhà nước	34.955 tỷ đồng	36.790 tỷ đồng
 Thu nhập bình quân người lao động	35,5 Triệu đồng/ người/ tháng	27,3 Triệu đồng/ người/ tháng

1.2. Nhiệm vụ trọng tâm



a) Công tác điều hành, quản lý:

Năm 2018, Viettel tổ chức thành công lễ chuyển giao Lãnh đạo Tập đoàn, Phó Tổng Giám đốc - Thiếu tướng Lê Đăng Dũng nhận chức danh Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc Tập đoàn (thay Thiếu tướng Nguyễn Mạnh Hùng), đánh dấu Viettel bước vào giai đoạn phát triển thứ 4:

“Viettel 4.0 và kinh doanh toàn cầu”.

Tiếp tục kiện toàn lại bộ máy các cấp, tập trung theo hướng khách hàng, linh hoạt, tinh gọn, sáng tạo: Tổ chức lại Khối cơ quan Tập đoàn, khối Viễn thông trong nước, khối Nghiên cứu sản xuất, thuê ngoài các hoạt động giản đơn để nâng cao năng suất lao động, bộ máy tập trung vào sáng tạo và phát triển sản phẩm mới; Đồng thời chính thức thực hiện cơ chế lương mới tại Công ty Mẹ - Tập đoàn từ tháng 5/2018, đảm bảo trả lương đúng giá trị công việc.



Thông tin
Doanh nghiệp



Cơ cấu
tổ chức



Danh sách
các công ty



Lịch sử
hoạt động



Mục tiêu đến
năm 2020



Kết quả 2018
Mục tiêu 2019



b) Lĩnh vực Viễn thông

Trong nước

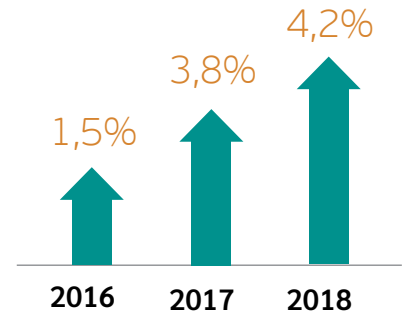
Chuẩn hóa thông tin thuê bao di động theo Nghị định 49/2017/NĐ-CP.

Chuyển đổi thành công

52 triệu thuê bao di động
từ 11 số sang 10 số.

Đây là con số lớn nhất trong 5 nhà mạng tại Việt Nam, chiếm 65% tổng số thuê bao chuyển đổi của cả nước.

Doanh thu dịch vụ di động tăng trưởng
3 năm liên tiếp



Doanh thu dịch vụ
cố định băng rộng

> 50%

Thị phần thuê bao di động
tiếp tục giữ vững ở mức cao

> 54%

Nước ngoài

Hoàn thành chuyển đổi mô hình tổ chức Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Quốc tế Viettel (VTG) theo hướng holding, chịu trách nhiệm về mặt pháp lý và hiệu quả đầu tư.

Chính thức khai trương kinh doanh thị trường nước ngoài thứ 10 của Viettel tại Myanmar với thương hiệu **Mytel**.

Sau 6 tháng kinh doanh (từ tháng 6/2018 - 12/2018), Mytel đạt

4,3 triệu thuê bao

nhanch nhất trong các thị trường Viettel đầu tư

Sau hơn 10 năm đầu tư ra nước ngoài, VTG đã chính thức được giao dịch trên sàn UPCOM với hơn 2,24 tỷ cổ phiếu



Thông tin
Doanh nghiệp



Cơ cấu
tổ chức



Danh sách
các công ty



Lịch sử
hoạt động



Mục tiêu đến
năm 2020



Kết quả 2018
Mục tiêu 2019



c) Lĩnh vực Công nghệ thông tin

Về Công nghệ thông tin

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ 4.0 vào nhiều sản phẩm phục vụ quản trị, kinh doanh, kỹ thuật trong Tập đoàn mang lại hiệu quả, từng bước hiện thực hóa chiến lược của Viettel trong giai đoạn phát triển mới 4.0 và toàn cầu: Xây dựng Trung tâm dữ liệu Datalake của Tập đoàn; Áp dụng công nghệ AI vào xây dựng Hệ thống nhận diện biển số xe, phương tiện và nhận diện khuôn mặt; ...



Về An ninh mạng, không gian mạng

Năm 2018, Viettel bước đầu đã xây dựng được thương hiệu công ty hàng đầu về an ninh mạng tại Việt Nam, đã xây dựng được hệ sinh thái sản phẩm về an ninh mạng, tiếp tục mở rộng cung cấp dịch vụ, hỗ trợ hiệu quả đánh giá kiểm định ATTT cho 19 tổ chức lớn thuộc Cơ quan Bộ Ban Ngành/Ủy ban/Chính phủ và các Tập đoàn/Doanh nghiệp lớn trong nước)

Phát hiện

30 lỗ hổng zero-day

(lỗ hổng phần mềm nghiêm trọng chưa từng công bố trên thế giới)

Và có

02 cá nhân

được lọt vào top **100** cao thủ bảo mật trên thế giới

06 Sản phẩm dịch vụ

được Hiệp hội ATTT Việt Nam trao giải thưởng sản phẩm dịch vụ xuất sắc năm 2018

Thành lập Công ty An ninh mạng chuyên cung cấp các dịch vụ an toàn thông tin, an toàn không gian mạng.



Thông tin
Doanh nghiệp



Cơ cấu
tổ chức



Danh sách
các công ty



Lịch sử
hoạt động



Mục tiêu đến
năm 2020



Kết quả 2018
Mục tiêu 2019



d) Lĩnh vực Nghiên cứu sản xuất

Viettel đã làm chủ (thiết kế, phát triển, sản xuất) các thiết bị viễn thông cung cấp trên mạng lưới trong nước và các thị trường nước ngoài.

Hệ thống tổng đài chuyển mạch cho mạng 3G MSC đã triển khai tại

Việt Nam

Peru

Tanzania

Myanmar

Myanmar



Hệ thống tính cước online theo thời gian thực vOCS đã triển khai

cho **10** thị trường
với **150** triệu thuê bao

e) Lĩnh vực truyền thông

Viettel tiếp tục duy trì tốc độ phát triển bền vững, hoàn thành tốt các chỉ tiêu, mục tiêu đề ra. Đồng thời có nhiều chuyển dịch quan trọng mang tính chiến lược: Tập trung kiện toàn hoạt động bán lẻ tại Công ty Thương mại và Xuất nhập khẩu Viettel.

Chuyển đổi Công ty Bất động sản thành Công ty Quản lý tài sản.

Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính duy trì tốc độ tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận cao trong 4 năm liên tiếp (từ năm 2015 đến nay, tốc độ tăng trưởng trung bình trên 50%).



Với các kết quả đạt được như trên, năm 2018, Viettel đã hoàn thành các chỉ tiêu Bộ Quốc Phòng giao, là một trong các Doanh nghiệp nhà nước có

**LỢI NHUẬN TỐT NHẤT - THƯƠNG HIỆU GIÁ TRỊ NHẤT
NỘP THUẾ LỚN NHẤT**



Thông tin
Doanh nghiệp



Cơ cấu
tổ chức



Danh sách
các công ty



Lịch sử
hoạt động



Mục tiêu đến
năm 2020



Kết quả 2018
Mục tiêu 2019



1.3. Trách nhiệm xã hội

Viettel đã tham gia thực hiện nhiều chương trình, hoạt động về an sinh xã hội có sức lan tỏa, ý nghĩa sâu sắc như:

- Trái tim cho em
- Internet trường học
- Vì em hiểu học
- Hỗ trợ 3 huyện nghèo theo Chương trình 30a
- Hỗ trợ khắc phục thiên tai,...

Tổng kinh phí Viettel đã hỗ trợ năm 2018

>165 tỷ đồng



II. KẾT QUẢ SẮP XẾP ĐỔI MỚI DOANH NGHIỆP

2.1. Sắp xếp, kiện toàn, tái cơ cấu các đơn vị thành viên:

Năm 2018, Viettel tiếp tục kiện toàn lại bộ máy các cấp, tập trung theo hướng khách hàng, linh hoạt, tinh gọn, sáng tạo và chuyên nghiệp:

- Khối cơ quan Tập đoàn tổ chức lại, thực hiện đúng chức năng định hướng, hỗ trợ và giám sát, tạo sự tự chủ cho các đơn vị cấp dưới.
- Tổ chức lại bộ máy viễn thông trong nước theo kênh, outsource hoạt động bán hàng kênh cửa hàng/điểm bán.
- Thành lập Tổng Công ty Giải pháp Doanh nghiệp cung cấp các giải pháp tổng thể, dịch vụ số hóa và thông minh hoá cho tổ chức Chính phủ và doanh nghiệp.



Thông tin
Doanh nghiệp



Cơ cấu
tổ chức



Danh sách
các công ty



Lịch sử
hoạt động



Mục tiêu đến
năm 2020



Kết quả 2018
Mục tiêu 2019



2.2. Cổ phần hóa doanh nghiệp, thoái vốn đầu tư

Theo Phương án cơ cấu lại Tập đoàn giai đoạn 2016-2020 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo Quyết định số 18/QĐ-TTg ngày 03/03/2018, Viettel không có doanh nghiệp nào nằm trong danh sách thực hiện sắp xếp, cổ phần hóa. Viettel đã xây dựng kế hoạch giảm vốn, thoái vốn với từng khoản đầu tư, cụ thể:

Về giảm vốn tại các công ty con từ mức tỷ lệ đang nắm giữ hiện tại về mức trên 50% vốn đến hết năm 2020



TCT CP BƯU CHÍNH VIETTEL **68,08%** → **>50%**

CT CP TƯ VẤN THIẾT KẾ VIETTEL **68,00%** → **>50%**

CT CP CÔNG TRÌNH VIETTEL **73,20%** → **>50%**

Năm 2018, Viettel đã hoàn thành đăng ký giao dịch lên sàn Upcom thành công cho 04 công ty cổ phần đại chúng thuộc Tập đoàn gồm: TCT CP Công trình Viettel (mã chứng khoán CTR); TCT CP Đầu tư Quốc tế Viettel (mã chứng khoán VGI); TCT CP Bưu chính Viettel (mã chứng khoán VTP); CT CP Tư vấn Thiết kế Viettel (mã chứng khoán VTK).

Đây là bước đầu quan trọng trong việc tạo tiền đề để Viettel mở rộng cơ hội giảm bớt tỷ lệ sở hữu tại các công ty theo đúng Phương án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.



Thông tin
Doanh nghiệp



Cơ cấu
tổ chức



Danh sách
các công ty



Lịch sử
hoạt động



Mục tiêu đến
năm 2020



Kết quả 2018
Mục tiêu 2019





Về thoái vốn đầu tư ngoài ngành: Năm 2018, Viettel đã hoàn thành thoái toàn bộ vốn tại Vinaconex thông qua đấu giá, đảm bảo theo đúng quy định.

TỔNG GIÁ TRỊ VIETTEL ĐÃ THU VỀ TỪ ĐẤU GIÁ

2.002,4 tỷ đồng
gấp **1,55** lần giá trị đầu tư
ban đầu

712 tỷ đồng
lợi nhuận mang về

TỔNG GIÁ TRỊ VIETTEL THU ĐƯỢC

2.427,2 tỷ đồng
gấp **1,88** lần giá trị ban đầu

1.137 tỷ đồng
Thặng dư

Dự kiến đến hết năm 2020 hoặc bất cứ khi nào có cơ hội, Viettel sẽ thoái toàn bộ vốn tại 02 khoản đầu tư còn lại là: CT CP Vĩnh Sơn và CT CP Xi măng Cẩm Phả.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2019

3.1. Chỉ tiêu



DOANH THU HỢP NHẤT

251.393 tỷ đồng

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ HỢP NHẤT

39.340 tỷ đồng



Thông tin
Doanh nghiệp



Cơ cấu
tổ chức



Danh sách
các công ty



Lịch sử
hoạt động



Mục tiêu đến
năm 2020



Kết quả 2018
Mục tiêu 2019



3.2. Thực hiện nhiệm vụ trọng tâm

CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH, QUẢN LÝ

- **Tiếp tục vận hành mô hình Viettel 2.0:** Tập đoàn thông minh, tinh nhuệ, gọn nhẹ, chuyên nghiệp; chuyên sâu, hiệu quả, hướng tới khách hàng. Tăng cường tự chủ cho các đơn vị, Tập đoàn tập trung vào quản lý chiến lược, quản lý mục tiêu, kế hoạch, tài chính và nhân lực cấp cao; Giám sát (monitor) toàn Tập đoàn thông qua Trung tâm phân tích dữ liệu và thông qua chuyển đổi số.
- **Xây dựng chiến lược và tái cấu trúc lại sản phẩm, dịch vụ số trong Tập đoàn;** Thành lập TCT Dịch vụ số trực thuộc Tập đoàn, trước mắt tập trung vào các lĩnh vực Fintech, Digital Marketing và Media.
- **Tập trung triển khai xây dựng cơ chế quan trọng tạo hành lang pháp lý cho hoạt động SXKD của Tập đoàn:** Xin cấp giấy phép sử dụng tài khoản viễn thông để thanh toán hàng hóa, dịch vụ giá trị nhỏ; Xin cấp giấy phép chuyển mạch tài chính và bù trừ điện tử.
- **Tiếp tục hoàn thiện các công cụ quản lý, giám sát:** Triển khai phần mềm ERP mới cho khối viễn thông trong nước; Chính thức đưa vào vận hành hệ thống quản lý, đánh giá hiệu quả công việc; Hoàn thiện hệ thống Dashboard đủ để giám sát hoạt động SXKD trong Tập đoàn.
- **Xây dựng phương pháp đánh giá thành tích và nhận diện người tài;** Xây dựng đồng bộ các chính sách gìn giữ, đào tạo phát triển và thu hút người tài.



Thông tin
Doanh nghiệp



Cơ cấu
tổ chức



Danh sách
các công ty



Lịch sử
hoạt động



Mục tiêu đến
năm 2020



Kết quả 2018
Mục tiêu 2019



LĨNH VỰC VIỄN THÔNG

Viễn thông trong nước:

Khách hàng cá nhân và hộ gia đình: Vận hành mô hình tổ chức kênh ổn định hiệu quả; Giữ vững thị phần di động, tăng tỷ trọng thuê bao 4G; Dẫn đầu thị trường về dịch vụ CĐBR; Đẩy mạnh các dịch vụ số, ưu tiên thanh toán số; Thử nghiệm dịch vụ 5G; ...

Giải pháp doanh nghiệp: Hỗ trợ chuyển đổi số các tổ chức, doanh nghiệp; Ưu tiên nguồn lực cho dự án Chính phủ Điện tử; Triển khai dự án CSDL quốc gia về dân cư; Các dự án Smartcity với 22 UBND tỉnh đã ký thỏa thuận; Mở rộng kênh bán sản phẩm CNTT.

Viễn thông nước ngoài:

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong công tác điều hành, quản lý; Tiếp tục tối ưu hóa chi phí để nâng cao hiệu quả SKXD; Triển khai cung cấp các dịch vụ mới, đẩy mạnh phát triển ví điện tử cho thị trường.



Thông tin
Doanh nghiệp



Cơ cấu
tổ chức



Danh sách
các công ty



Lịch sử
hoạt động



Mục tiêu đến
năm 2020



Kết quả 2018
Mục tiêu 2019



**LĨNH VỰC CÔNG NGHỆ
THÔNG TIN**

Nghiên cứu, triển khai và làm chủ công nghệ mới Cloud, AI, Big data ứng dụng sản phẩm dịch vụ phục vụ kinh doanh; Hoàn thành giai đoạn 2 hệ thống Data Lake.

**LĨNH VỰC NGHIÊN CỨU
SẢN XUẤT**

Đưa TCT Công nghiệp CNC vào hoạt động ổn định, hiệu quả. Đẩy mạnh kinh doanh, xuất khẩu các sản phẩm ra bên ngoài.

**LĨNH VỰC
TRUYỀN THÔNG**

Tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng, phát triển bền vững, vươn ra toàn cầu, đẩy mạnh tăng trưởng ngành nghề mới: Tổ chức vận hành khai thác hạ tầng viễn thông ra các thị trường; triển khai các hoạt động bán hàng Viễn thông và CNTT, đẩy mạnh kinh doanh thương mại điện tử...



Thông tin
Doanh nghiệp



Cơ cấu
tổ chức



Danh sách
các công ty



Lịch sử
hoạt động



Mục tiêu đến
năm 2020



Kết quả 2018
Mục tiêu 2019





2018